

DỰ THẢO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Năm 2019 là năm thứ tư Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Tuy nhiên, Công ty cổ phần chưa được quyết toán phần vốn nhà nước - các mặt bằng vẫn chưa chuyển được sang tên công ty cổ phần ảnh hưởng đến việc triển khai dự án tại các mặt bằng nhà xưởng, đồng thời một số sản phẩm chịu ảnh hưởng trực tiếp thị trường tiêu thụ Trung quốc (mủ cao su, cá sấu) nên chưa có sự chuyển biến tích cực. Ban điều hành đã cố gắng đẩy mạnh lĩnh vực khai thác mặt bằng, hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư góp vốn với các đối tác tiềm năng. Thực hiện tiết kiệm chi phí để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	50,6	48,326	95,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,5	6,537	62,3%
3	Lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	%	8,97	5,59	62,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,23	4,956	60,2%
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	7,5	8,5	113,3%

Để đạt được các chỉ tiêu trên, Ban Tổng Giám đốc cùng với sự tham mưu của các bộ phận nghiệp vụ đã đề ra những giải pháp phù hợp: Chuyển hướng kinh doanh – khai thác mặt bằng, thúc đẩy hoạt động hợp tác góp vốn đầu tư; Kiện toàn bộ máy nhân sự, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực quản lý, năng lực công tác của đội ngũ nhân viên; Tiếp tục thực hiện chủ trương tiết kiệm chi phí quản lý và chi phí sản xuất kinh doanh.

1.1. Lĩnh vực trồng rừng

1.1.1. Rừng cây nguyên liệu giấy:

Một trong những hoạt động chính của Công ty là trồng rừng nguyên liệu giấy, thông qua việc hợp tác với các công ty lâm nghiệp của các tỉnh. Đây là mảng sản xuất kinh doanh bền vững mang lại hiệu quả cao. Tuy nhiên, trong những năm gần đây diện



tích rừng trồng cây nguyên liệu giấy của Công ty đã bị thu hẹp nhiều do các tỉnh thu hồi để thực hiện các dự án. Hiện nay, Công ty chỉ còn hợp tác với Công ty Lâm nghiệp Bình Thuận với diện tích rừng 405,8 ha. Trong năm 2019, Công ty đã tiến hành khai thác rừng cây Bạch đàn tái sinh 2014 và cây keo lai 2010, 2014, 2015 với tổng diện tích 84,53 ha, sản lượng gỗ khai thác đạt 7.695 m³. Kế hoạch đầu năm 2020, Công ty tiến hành khai thác rừng cây keo lai 2014, 2015 với tổng diện tích 201,14 ha.

1.1.2. Rừng cây cao su:

Diện tích rừng cao su của Công ty tại các tỉnh Đồng Nai, Bình Phước và Tây Ninh là 722,26 ha. Năm 2019, sự biến đổi của khí hậu và thời tiết đã ảnh hưởng tiêu cực đến các vườn cao su, một số diện tích cây già cỗi đã đến giai đoạn thanh lý làm cho sản lượng mủ cao su khai thác giảm nhiều so với các năm trước.

1.2. Lĩnh vực chế biến gỗ

Cơ sở hạ tầng nhà xưởng và máy móc thiết bị cũ kỹ, lạc hậu, không đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp trong ngành. Công ty đã tiến hành giao khoán định mức doanh thu, chi phí sản xuất cho nhà máy chế biến gỗ.

Cuối năm 2019, tình hình lao động trong lĩnh vực chế biến gỗ biến động nhiều, công nhân bỏ việc và xin nghỉ việc để chuyển sang lĩnh vực khác thu nhập cao hơn nên tại Nhà máy không có công nhân, việc tuyển dụng rất khó khăn. Công ty đã tiến hành ngưng hình thức khoán tại Nhà máy và trên cơ sở tài sản (nhà xưởng, máy móc thiết bị) sẵn có tại Nhà máy, Công ty chuyển sang hình thức hợp tác kinh doanh sản xuất sản phẩm gỗ với đối tác từ đầu năm 2020.

1.3. Lĩnh vực chăn nuôi kinh doanh cá sấu, sản phẩm da cá sấu:

Công ty có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi cá sấu, tuân thủ đúng quy trình của Tổ chức CITES. Về kỹ thuật áp nỏ, Công ty đã thực hiện thành công phương pháp áp nỏ bằng điện với tỷ lệ nỏ trong năm khoảng 67%, cao hơn so với áp nỏ dân gian chỉ khoảng 40%. Tuy nhiên yếu tố môi trường, thị trường làm cho mảng kinh doanh cá sấu, sản phẩm da cá sấu hiệu quả không cao.

Công ty đã quyết định giảm đàn cá sấu bằng cách đăng báo tìm kiếm khách hàng để bán đàn sấu bố mẹ và đã bán được 316 con sấu bố mẹ. Đến cuối năm tổng đàn sấu còn 1.098 con, giảm 37% so với cùng kỳ năm trước. Với các chương trình khuyến mãi, giảm sâu giá bán cho các sản phẩm tồn kho nên đến cuối năm 2019 lượng hàng tồn kho đã giảm đi rất nhiều. Đồng thời, Công ty đã làm việc với các đối tác gia công để cho ra các loại mẫu mã sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của khách hàng

1.4. Lĩnh vực khai thác mặt bằng

Trong năm 2019, Công ty đã cố gắng tiếp tục khai thác công năng với hình thức hợp tác kinh doanh với các đối tác tại một số mặt bằng để tạo nguồn thu. Tuy nhiên, hồ sơ pháp lý tại các mặt bằng hầu hết chưa chuyển được sang tên công ty cổ phần nên Công ty chưa khai thác hết được công năng tại các nơi này.

1.5. Lĩnh vực kinh doanh tài chính, hợp tác góp vốn đầu tư:

1.5.1. Kinh doanh tài chính:

Với nguồn vốn sẵn có, Công ty đã tiến hành ký hợp đồng với hình thức cho vay, mua bán hàng hóa với các đối tác thân thuộc đã mang lại lợi nhuận chiếm 12% trên tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019.

1.5.2. Hợp tác góp vốn đầu tư:

- Trong năm 2019, Công ty đã tiến hành góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Forimex Holding hoạt động trong lĩnh vực đầu tư bất động sản với tỷ lệ góp vốn là 10%, số tiền góp vốn là 3 tỷ đồng – đã thực hiện góp vốn 200 triệu đồng. Đây là hướng đi mới của Công ty.

- Công ty đã ký 04 hợp đồng góp vốn hợp tác đầu tư dự án xây dựng nhà xưởng cho thuê với Công ty TNHH Dịch vụ Đầu tư Nam Sơn. Tổng số tiền đã góp vốn là: 34 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế thu được trong năm là 1,171 tỷ đồng.

2. Công tác quản lý

Nhằm thực hiện tốt vai trò quản lý, kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã ban hành một số quy định, quy trình, định mức như sau: Quy định về chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban Công ty; Quy trình ký hợp đồng, quy trình kỹ thuật chăn nuôi cá sấu, quy trình pha da cá sấu may sản phẩm, quy trình giao da cá sấu đi thuộc; Định mức kinh tế cây cao su, định mức kinh tế kỹ thuật cây nguyên liệu giấy, định mức tiêu thụ nhiên liệu xe. Các quy định, quy trình, định mức ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.

3. Công tác tổ chức nhân sự

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, Công ty đã thực hiện công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự tại văn phòng và các cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Số lượng nhân sự tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 93 người, giảm xuống còn 60 người tại thời điểm 31/12/2019.

4. Công tác tài chính – kế toán

4.1. Công tác quản lý tài chính, kế toán:

- Quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm soát công tác kế toán theo quy định Pháp luật về kế toán - thống kê. Tổng hợp, lập báo cáo quyết toán tài chính, quyết toán thuế, báo cáo thống kê theo quy định.

- Theo dõi, thu thập, phân tích, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo từng đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực và chế độ kế toán.

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan xây dựng các quy chế quản lý nội bộ trong lĩnh vực tài chính, kế toán, giám sát tài chính, chi tiêu nội bộ,... theo quy định.

- Công bố các báo cáo sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định về chế độ công bố thông tin của pháp luật như: công bố báo cáo tài chính năm; giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán.

- Giải quyết kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư hợp tác của Công ty.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, hiệu quả hoạt động của Công ty định kỳ (tháng, quý, năm).

956
NG
PH
NG
I G
RIM

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ phục vụ cho các đợt kiểm tra, thanh tra báo cáo tài chính, kiểm tra quyết toán thuế và kiểm tra quyết toán chuyển thể giai đoạn cổ phần hóa.

4.2. Công tác quyết toán chuyển thể xác định vốn Nhà nước bàn giao cho Công ty cổ phần:

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc kiến nghị: Tổ giúp việc; Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Sài Gòn; Tổng công ty Nông Nghiệp Sài Gòn TNHH MTV đôn đốc các Sở Ngành sớm quyết toán phân vốn Nhà nước bàn giao cho Công ty cổ phần. Đến nay được biết:

- Đã hoàn thành Biên bản kiểm tra Báo cáo tài chính giai đoạn cổ phần hóa từ 01/07/2014 đến 23/05/2016.

- Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hóa đã tổ chức họp và có Tờ trình gửi trình Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Sài Gòn (Công ty TNHH MTV).

- Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV đã tổ chức họp và có Tờ trình trình Ủy ban Nhân dân Thành phố phê duyệt quyết toán chuyển thể xác định vốn Nhà nước thời điểm chính thức thành Công ty cổ phần.

- Đoàn kiểm toán Nhà nước khu vực VIII đã kiểm toán quyết toán chuyển thể xác định phân vốn Nhà nước thời điểm chính thức thành Công ty cổ phần. Hiện đang chờ Báo cáo kiểm toán phát hành.

Khi Báo cáo kiểm toán Nhà nước được phát hành, công tác quyết toán chuyển thể bàn giao vốn Nhà nước sẽ thực hiện các bước tiếp theo.

Song song đó, phòng Tài chính kế hoạch sẽ chủ động liên hệ Chi cục Tài chính, Tổng Công ty để chuẩn bị nhận bàn giao giữa Công ty TNHH MTV và Công ty cổ phần.

5. Công tác quản lý đất đai, mặt bằng nhà xưởng

Trong năm qua, Công ty tiếp tục rà soát lại toàn bộ hệ thống mặt bằng nhà xưởng, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, cũng cố công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác. Tuy nhiên, do vấn đề quyết toán vốn nhà nước chưa xong nên việc chuyển đổi tên hồ sơ pháp lý đất đai, mặt bằng sang công ty cổ phần vẫn chưa thực hiện được. Công ty đã tăng cường mối quan hệ, tìm kiếm các đối tác tiềm năng hợp tác để khai thác đối với các mặt bằng hoạt động không hiệu quả.

Nhận xét, đánh giá

5.1. Ưu điểm

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tập trung lãnh đạo thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhanh chóng thu hẹp dần các ngành nghề không có hiệu quả, tập trung vốn vào các lĩnh vực đầu tư mới hiệu quả hơn.

5.2. Tồn tại

Công ty cổ phần chưa được quyết toán phân vốn Nhà nước nên chưa điều chỉnh hồ sơ pháp lý của các mặt bằng nhà đất qua tên công ty cổ phần, gây trở ngại trong việc hợp tác khai thác, phát triển mở rộng sản xuất tại các mặt bằng.

Chưa triển khai được chiến lược chuyển đổi ngành nghề kinh doanh để phát triển Công ty lâu dài, các hoạt động kinh doanh thương vụ và khai thác mặt bằng chỉ là mang tính tạm thời trong thời gian chờ việc quyết toán chuyển thể được thực hiện xong.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Năm 2020, Công ty tiếp tục phát huy những ưu điểm và kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong năm qua. Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể nhân viên tập trung thực hiện tốt các chỉ tiêu trọng tâm sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, Công ty tiếp tục thúc đẩy mạnh việc đầu tư, hợp tác trong các ngành nghề mới để tạo thêm hoạt động kinh doanh, thu hẹp dần mảng chăn nuôi cá sấu không hiệu quả. Riêng mảng cao su, tiếp tục rà soát các định mức vật tư, công chăm sóc nhằm kiểm soát tốt chi phí, đồng thời tìm thêm quỹ đất để đầu tư phát triển trồng cây nguyên liệu giấy.

Ban lãnh đạo Công ty xác định các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2020 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	50
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	117
4	Lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	%	7,69
5	Trích lập các quỹ	Triệu đồng	75
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	Triệu đồng	25
	- Quỹ khen thưởng (tối thiểu 5% lợi nhuận sau thuế)	Triệu đồng	25
	- Quỹ phúc lợi (tối thiểu 5% lợi nhuận sau thuế)	Triệu đồng	25
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	9,2

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp chung

- Tập trung củng cố phát triển ngành nghề truyền thống của Công ty đồng thời tìm kiếm các hoạt động kinh doanh thương vụ, hoạt động đầu tư tài chính; Đầu tư dự án.

- Đảm bảo an toàn tài chính của Công ty, bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn. Kiểm soát và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, kiểm soát nợ phải thu, có kế hoạch thu hồi công nợ đến hạn.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh trên cơ sở khai thác các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế sẵn có của Công ty.

- Giám sát, theo dõi chặt chẽ, kịp thời quá trình điều hành hoạt động, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý, rà soát đánh giá lợi thế từng mặt bằng, ngành nghề hoạt động của Công ty để phát triển đầu tư.

- Đôn đốc kiến nghị các Sở Ngành quyết toán vốn Nhà nước bàn giao cho Công ty cổ phần.

- Xây dựng kế hoạch tài chính sát với thực tế hoạt động SXKD.

2.2. Giải pháp cụ thể từng lĩnh vực

2.2.1 Về lĩnh vực trồng rừng nguyên liệu giấy và cây cao su

- Tăng cường các mối quan hệ, làm việc với các tỉnh còn diện tích đất rừng để tạo quỹ đất tiếp tục hợp tác trồng rừng cây nguyên liệu giấy.

- Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện tốt hơn việc thăm canh, đổi mới cây giống và mật độ trồng để nâng cao năng suất lên 20 – 30%.

- Tiếp tục rà soát các chi phí trên tinh thần tiết kiệm nhất để thực hiện khoán chi phí chăm sóc rừng.

2.2.2 Về nhà máy chế biến gỗ

- Thanh lý một số máy đã cũ không còn đáp ứng với hoạt động sản xuất.

- Trên cơ sở tài sản (nhà xưởng, máy móc thiết bị) sẵn có tại Nhà máy, Công ty hợp tác kinh doanh sản xuất sản phẩm gỗ với đối tác theo đúng quy định của Nhà nước nhằm đem lại hiệu quả cao hơn.

2.2.3 Về lĩnh vực chăn nuôi, kinh doanh cá sấu

- Công ty sẽ tiếp tục duy trì việc xuất khẩu thương mại cá sấu sống sang thị trường Trung Quốc khi thị trường chuyển biến tích cực.

- Ngành chăn nuôi cá sấu các năm qua không có hiệu quả. Vì vậy, chủ trương của Công ty là cá sấu áp nở đến đâu sẽ tìm khách hàng tiêu thụ đến đó không tăng đàn, nhằm tránh rủi ro cá sấu nở ra bị chết hàng loạt như các mùa trước. Đối với đàn cá sấu bố mẹ, sau mùa sinh đẻ năm 2020, sẽ tiếp tục tìm khách hàng bán toàn bộ đàn sáu bố mẹ.

- Đối với mặt bằng trang trại, Công ty sẽ tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao hơn.

2.2.4 Về các mặt bằng

Thúc đẩy việc hoàn thành hồ sơ pháp lý chuyển sang công ty cổ phần cho tất cả các mặt bằng nhà đất Công ty đang quản lý, để từ đó có phương án sử dụng đem lại hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Tìm đối tác khai thác khu đất tại Phú Quốc và Xuân Lộc. Hợp tác sử dụng hết diện tích trại sáu Phạm Văn Hai để tạo thêm nguồn vốn đầu tư phát triển các dự án và giảm chi phí khấu hao.

2.2.5 Về đầu tư tài chính

Dể nâng cao hiệu quả, ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, Công ty dự kiến sẽ thực hiện hoạt động đầu tư tài chính từ nguồn vốn nhàn rỗi của Công ty và vốn huy động nếu xét thấy hoạt động đầu tư đem lại hiệu quả cho Công ty.

Kế hoạch số tiền dự kiến để đầu tư tài chính trong năm 2020: 100 tỷ đồng.

Nguồn vốn: vốn tự có và vốn huy động.

2.2.6 Về đầu tư dự án

Trong năm 2020, Công ty sẽ tiến hành lập các thủ tục để chuyển đổi hình thức nộp tiền thuê đất tại các khu đất của Công ty thuê nhà nước: từ thuê đất nộp tiền thuê đất hàng năm sang nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê. Với nhiều tiềm năng về quy mô tài sản, năng lực sản xuất và công nghệ canh tác, khi công tác Quyết toán vốn hoàn thành FORIMEX sẽ có nhiều cơ hội để đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển các dự án đầu tư kết hợp giữa sản xuất và các mảng kinh doanh mới. Năm 2020, Công ty có thể triển khai các dự án như: Nhà văn phòng tại số 8Bis Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh; Khu nông nghiệp Công nghệ cao tại khu đất xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Trân trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Việt Dương



